|  |  |
| --- | --- |
| TRƯỜNG THCS GIA THỤY **TỔ HÓA – SINH – ĐỊA** | **ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP THI LẠI****MÔN HÓA HỌC 8** **NĂM HỌC 2020 – 2021** |

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức:**

+ Tính chất, ứng dụng, điều chế H2.

+ Tính chất vật lý, hoá học của nước. Thành phần hóa học của nước.

+ Phân biệt được phản ứng thế với các loại phản ứng đã học.

+ Phân biệt các hợp chất oxit, axit, bazơ, muối (định nghĩa, phân loại, tên gọi).

**2. Kĩ năng**:

+ Lập PTHH.

+ Tính toán: Vận dụng các công thức chuyển đổi tính theo phương trình hóa học.

+ Vận dụng kiến thức giải quyết các vấn đề thực tế.

**3. Thái độ:** Ôn tập tự giác và làm bài nghiêm túc.

**4. Phát triển năng lực:**

- Năng lực tự học.

- Năng lực tư duy.

- Năng lực tự giải quyết vấn đề.

- Năng lực tính toán.

- Năng lực vận dụng kiến thức giải quyết vấn đề thực tế.

**II. PHẠM VI ÔN TẬP**

Bài 26: Oxit và chương 5: Hiđro – Nước

**III. Nội dung**

**A. LÝ THUYẾT**

1.Nêu tính chất vật lý; tính chất hoá học, ứng dụng của khí hiđro.

2. Thành phần hóa học, tính chất của nước.

3. Phân biệt phản ứng thế và các loại phản ứng đã học.

4. Phân biệt các hợp chất oxit, axit, bazơ, muối (định nghĩa, phân loại, tên gọi).

**B. BÀI TẬP**

**1.** Hoàn thành các phương trình hóa học sau:

|  |  |
| --- | --- |
| a. Na + H2O → ? + ? | d. ? + HCl → ZnCl2 + ? |
| b. ? + H2O → CaO | e. ? + ? → H2SO4 |
| c. P2O5 + ? → H3PO4 | g. Al + ? → ? + H2 |

**2**.Phân loại và gọi tên các chất sau: Al2O3; Fe(OH)2; NaOH; NaCl; CuO; N2O5; HNO3; HCl; NaHCO3; BaSO4

**3.** Cho 7,2 gam Mg tác dụng hết với dung dịch HCl

a, Viết PTHH các phản ứng xảy ra.

b, Tính thể tích khí hidro sinh ra ở đktc

c, Tính khối lượng axit HC đã dùng

**4.** Giải thích hiện tượng thực tế liên quan đến H2, H2O

*Gia Thụy, ngày 24/ 5/ 2021*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***BGH duyệt******Phạm Thị Hải Vân*** | ***Tổ duyệt******Nguyễn Thị Phương Thảo*** | ***Người ra đề cương:******Đỗ Thị Hồng Nhung*** |